

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN SÓC SƠN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sóc Sơn, ngày 07 tháng 12 năm 2020

Số: 458/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CỘNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 709/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2020,  
giữa:

Anh **Trần Văn Th**, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Thôn Y N, xã H N1, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

Chị **Trần Thị Bích Th1**, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Thôn Y N, xã H N1, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Văn Th và chị Trần Thị Bích Th1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Vợ chồng có 03 con chung là Trần Thị Ngọc Th2 sinh ngày 03/02/2008, Trần Thị Minh A sinh ngày 29/8/2009, Trần Quốc T sinh ngày 17/5/2015. Ly hôn, hai bên thống nhất giao con chung là Trần Quốc T cho anh Th trực tiếp nuôi dưỡng, giao hai con chung là Trần Thị Ngọc Th2 và Trần Thị Minh A cho chị Th1 trực tiếp nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của Tòa án.

Anh Th, chị Th1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung, nhà, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp:** hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), mỗi người phải nộp  $\frac{1}{2}$ =75.000đ để sung công quỹ Nhà nước, hai bên thỏa thuận để anh Th chịu cả. Anh đã nộp 300.000đ tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0019255 ngày 18/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn. Anh được hoàn lại 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn;
- UBND xã H N1;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Phi**